

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Khái quát dự án và phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng tại số 23 đường Trần Quốc Bảo

1.2. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, Cấp III

1.3. Chủ đầu tư: Văn Phòng HĐND và UBND phường Bạch Đằng

1.4. Địa điểm xây dựng: Phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng

1.5. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước

1.6. Dự toán gói thầu: 4.611.154.000 đồng.

Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có); trong đó thuế giá trị gia tăng là 8% áp theo thuế giá trị gia tăng của giá gói thầu đã được phê duyệt.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng các bên căn cứ chính sách thuế hiện hành của nhà nước để điều chỉnh giá trị nghiệm thu thanh toán cho phù hợp.

1.7. Quy mô và giải pháp thiết kế:

a. Nhà làm việc 2 tầng 01:

* Tầng 1:

- Cao bả lớp sơn bả tường, dầm, trần trong, ngoài nhà (tính bằng 30%); Bả lại bằng bột bả (tính bằng 30%), sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Phá dỡ tường lan can hành lang ngoài nhà trục A1-B đoạn trục 1-15; Xây lại chân lan can cao 0.15m, làm mới tay vịn lan can bằng hộp Inox.

- Phá dỡ đầu trên đỉnh cột, đầu dưới chân cột trục A2 đoạn trục 7-9; Xây lại cột để thay đổi kiến trúc mặt tiền.

- Tháo dỡ cửa đi D1, D3, cửa sổ S1 bên trong (giữ cửa chớp gỗ bên ngoài); trát lại hèm cửa, thay mới lại bằng cửa nhôm hệ 55 (Xing fa hoặc tương đương, màu vân gỗ).

- Tháo dỡ cửa, đục tường tháo khuôn cửa đi D2, cửa sổ S2, SL2; xây chèn lại cửa, thay mới lại bằng cửa nhôm hệ 55 (xing fa hoặc tương đương, màu vân gỗ), (lắp cửa sổ S2 bên ngoài).

- Làm mới hoa sắt cửa sổ S2 bằng hộp inox 15x15x1.2.

- Tháo dỡ cửa sổ SL1; Thay mới lại bằng cửa chớp lật.

- Vệ sinh nền trong các phòng; Lát lên mặt nền bằng sàn nhựa giả gỗ.

- Phá dỡ nền lát gạch hành lang cũ; Lát lại bằng gạch 60x60cm.

- Phá dỡ nền lát gạch khu vệ sinh cũ; Lát lại bằng gạch chống trơn

30x30cm.

- Tháo dỡ gạch ốp tường khu vệ sinh cũ; Ốp lại bằng gạch 30x60cm cao 1.8m.

- Phá dỡ nền lát gạch khu cầu thang; Lát lại bằng đá Granit.

- Tháo dỡ lan can cầu thang; Thay lại bằng lan can Inox.

- Trát gắn vá tường ngoài nhà 5m².

- Phá dỡ lớp tam cấp trực 1-3; Xây lại tam cấp trực 1 đoạn trực A-B; Lát lại bằng đá Granit.

- Xây bít tường trực A đoạn từ trực 1-2.

- Phá dỡ Granito bậc tam cấp trực 6-10; Lát lại bằng đá Granit.

- Vệ sinh tường ốp gạch chân móng ngoài nhà.

- Tháo dỡ hệ thống điện cũ; Chạy lại hệ thống điện.

- Tháo dỡ thiết bị vệ sinh, đường ống cấp, thoát nước cũ; Thay mới lại.

* Tầng 2:

- Cạo bỏ lớp sơn bả tường, dầm, trần trong, ngoài nhà (tính bằng 30%); Bả lại bằng bột bả (tính bằng 30%), sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Phá dỡ tường lan can hành lang ngoài nhà trực A1-B đoạn trực 1-15.

- Xây chân lan can cao 0.15m trực 6, 10, A1 đoạn trực 6-7, 9-10, Làm mới tay lan can bằng hộp Inox.

- Làm tấm đan, xây tường bồn hoa cao 0.25m, đổ đất màu bồn hoa trực A đoạn trực 1-6, 10-15, làm mới tay vịn lan can bằng hộp Inox.

- Tôn nền trực A1-A2 đoạn trực 7-9 bằng cát đen, lát lại bằng gạch 60x60cm.

- Xây tường trang trí mặt tiền trực A1-A2 đoạn trực 7-9.

- Tháo dỡ cửa đi D1; Trát lại hèm cửa, thay mới lại bằng cửa nhôm hệ 55 (Xing fa hoặc tương đương, màu vân gỗ).

- Tháo dỡ cửa sổ S1 trực C đoạn trực 5-9; Trát lại hèm cửa, thay mới lại bằng vách kính cường lực dày 12ly.

- Tháo dỡ cửa, đục tường tháo khuôn cửa đi D2, cửa sổ S2, SL2; Xây chèn lại cửa, thay mới lại bằng cửa nhôm hệ 55 (Xing fa hoặc tương đương, màu vân gỗ), (lắp cửa sổ s2 bên ngoài).

- Làm mới hoa sắt cửa sổ S2 bằng hộp inox 15x15x1.2.

- Làm mới vách kính VK1 bằng vách nhôm hệ 55 (Xing fa hoặc tương đương).

- Tháo dỡ cửa sổ SL1; Thay mới lại bằng cửa chớp lật.

- Xây đoạn trên tường ngăn giữa 2 phòng vệ sinh trực 1-2 đoạn trực B-C đến đáy trần.

- Vệ sinh nền trong các phòng; Lát lên mặt nền bằng sàn nhựa giả gỗ.
- Phá dỡ nền lát gạch hành lang cũ; Lát lại bằng gạch 60x60cm.
- Phá dỡ nền lát gạch khu vệ sinh cũ; Lát lại bằng gạch chống trơn 30x30cm.
- Tháo dỡ gạch ốp tường khu vệ sinh cũ; Ốp lại bằng gạch 30x60cm cao 1.8m.
- Di chuyển đường ống cấp nước từ lỗ thông mái trực 1-2 đoạn trực A-B ra ngoài.
- Làm mới vách gỗ phòng trực 13-14 đoạn trực B-C.
- Đóng trần nhựa Nano phòng trực 12-14 đoạn trực B-C.
- Tháo dỡ tường nhựa trong phòng họp trực 9 đoạn trực B-C.
- Tháo dỡ màn hình Led phòng hội trường trực 5 đoạn trực B-C, hạ thấp màn hình led xuống 45cm và lắp cố định lại.
- Đóng trần thạch cao giạt cáp phòng hội trường trực 5-9 đoạn trực B-C.
- Ốp tường nhựa Nano phòng hội trường trực 5-9 đoạn trực B-C.
- Tháo dỡ hệ thống điện cũ; Chạy lại hệ thống điện.
- Tháo dỡ thiết bị vệ sinh, đường ống cấp, thoát nước cũ; Thay mới lại.

*** Mái:**

- Phá dỡ tường sê nô mặt tiền trực 1-15; Xây lại tường sê nô, tường trang trí mặt tiền, đồ dầm, sàn mái tường trang trí.
- Phá dỡ lớp vữa lán sê nô mái cũ; Chống thấm sê nô mái bằng Si Ka, gấp mép thành lên 20cm; Lán lại bằng vữa xi măng M75.
- Chống thấm 9 cổ ống thoát nước trực A, C.
- Làm mới nắp đậy lỗ thông mái bằng tôn (KT=0.96x0.96m).

b. Nhà làm việc 2 tầng 02:

*** Tầng 1:**

- Cạo bỏ lớp sơn bả tường, dầm, trần trong, ngoài nhà (tính bằng 30%); Bả lại bằng bột bả (tính bằng 30%); Sơn lại bằng sơn gốc nước.
- Làm mới vách ngăn trực 3, 4 bằng vách ngăn thạch cao 2 mặt, bả bằng bột bả, sơn bằng sơn gốc nước.
- Vệ sinh nền trong phòng trực 3-5 đoạn trực B-C; Lát lên mặt nền bằng sàn nhựa giả gỗ.
- Phá dỡ tường lan can hành lang ngoài nhà trực 1 đoạn trực A-B, trực A đoạn trực 3-4; Xây lại chân lan can cao 0.15m, làm mới tay vịn lan can bằng hộp Inox.
- Phá dỡ lam chắn nắng ngoài nhà trực 1, 6 đoạn trực A-B, trực A đoạn trực 1-6.

- Phá dỡ tường lan can tay vịn cầu thang; Làm mới tay vịn lan can cầu thang bằng hộp Inox.

- Phá dỡ lớp láng Granito bậc cầu thang; Lát lại bằng đá Granit.

- Phá dỡ tam cấp, bồn hoa cũ; Xây lại bậc tam cấp, bồn hoa để thay đổi kiến trúc mặt tiền.

- Ốp tường bồn hoa, tường tay vịn tam cấp bằng gạch thẻ giả đá.

- Lát bậc tam cấp, mặt tay vịn tam cấp bằng đá Granit.

* Tầng 2:

- Phá dỡ tường lan can hành lang ngoài nhà trục 1, 6 đoạn trục A-B, trục A đoạn trục 1-2; Xây lại chân lan can cao 0.15m, Làm mới tay vịn lan can bằng hộp Inox.

- Làm tấm đan, xây tường bồn hoa cao 0.25m, đổ đất màu bồn hoa trục A đoạn trục 2-6, làm mới tay vịn lan can bằng hộp Inox.

- Cạo bỏ lớp sơn bả tường, dầm, trần trong, ngoài nhà (tính bằng 30%); Bả lại bằng bột bả (tính bằng 30%); Sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Đục mở tường trục 2 đoạn trục B-C để mở cửa đi D3.

- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ; Thay mới cửa đi D3, cửa sổ S2 bằng cửa nhôm hệ 55 (Xing fa hoặc tương đương, màu vân gỗ).

- Ốp tường nhựa Nano trục 1-3 đoạn trục B-C.

- Đóng trần nhựa Nano trục 1-3 đoạn trục B-C.

- Làm mới phòng vệ sinh trục 2-3 đoạn trục B-C.

- Xây tường ngăn phòng trục 2-3 đoạn trục B-C.

- Làm mới cửa đi D4 phòng trục 2-3 đoạn trục B-C bằng cửa nhôm hệ 55 (Xing fa hoặc tương đương, màu vân gỗ).

- Ốp tường nhựa Nano phòng trục 3-4 đoạn trục B-C.

- Vệ sinh nền phòng trục 4-5 đoạn trục B-C; Lát lên mặt nền bằng sàn nhựa giả gỗ.

* Mái:

- Phá dỡ tường sê nô đoạn 2-5; Trát mặt tường sê nô vữa xi măng M75, đắp phào chỉ đoạn 2-5.

- Phá dỡ lớp vữa láng mái sê nô cũ; Chống thấm sê nô mái bằng Si Ka, gấp mép thành lên 20cm; Láng lại bằng vữa xi măng M75.

c. Sân, tường bao, bồn cây:

* Sân:

- Phá dỡ lớp gạch đất nung cũ; Trải lại bằng thảm nhựa Asphalt (S=342m²).

- Phá dỡ lớp gạch Block cũ; Trải lại bằng thảm nhựa Asphalt (S=90m²).

*** Tường bao + Bồn hoa:**

- Tháo dỡ hoa sắt trên tường bao, phá dỡ 1 đoạn tường bao để làm lối đi vào phòng bảo vệ đoạn tường bao A-B; xây lại phần trên tường bao; trát lại bằng vữa xi măng M75, sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Cắt, phá dỡ, tháo dỡ hoa sắt phần trên đoạn tường bao C-D; Trát lại mặt trên tường bao bằng vữa XM M75, sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Tháo dỡ cổng, phá dỡ trụ cổng CC1, CC2; Xây mới lại trụ cổng CC2, thay cổng CC2 bằng Barie.

- Xây mới đoạn tường bao C-N tường 220, cao 0.615m, trát bằng vữa xi măng M75, sơn bằng sơn gốc nước.

- Cắt, phá dỡ, tháo dỡ hoa sắt trên tường bao đoạn E-F, G-H; Trát lại mặt trên tường bao bằng vữa XM M75, sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Xây mới đoạn tường bao F-G cao 0.985m dài 5.14m; Trát tường bao bằng vữa XM M75, sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Làm mới hoa sắt tường bao đoạn E-H bằng thép hộp 40x20x1.5.

- Tháo dỡ mái tôn, tháo dỡ hoa sắt B40, phá dỡ tường bao xuống 4m trên đoạn tường bao H, I, K, M.

- Phá dỡ lớp vữa trát tường trực E-F, G-H, H-M, H-I, I-K; Trát lại bằng vữa xi măng M75, sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Phá dỡ cầu thang từ nền đường lên sân uỷ ban, san gạt đất trên vườn cây, trồng lại cỏ nhung trên vườn cây ($S=117m^2$), (giữ nguyên cây hiện trạng).

- Phá dỡ nền từ mép nhà 1 tầng ra tường bao đoạn I-K xuống 70cm; đổ đất màu vào nền 20cm, trồng lại cỏ nhung ($S=20m^2$), (giữ nguyên cây hiện trạng).

- Đổ bê tông làm lối đi trên vườn cây rộng 1m đá 1x2 M200, lát gạch lối đi bằng gạch bê tông giả đá 30x30cm.

- Làm bậc để đi xuống vườn cây, lát gạch mặt bậc bằng gạch bê tông giả đá 30x30cm.

- Kéo rải dây dẫn điện để chờ bồn cây bằng dây điện 2x4mm lấy từ nhà 1 tầng ($L=60m$).

d. Sân, bồn cây khu nhà 2 tầng:

*** Sân:**

- Phá dỡ lớp bê tông nền sân cũ dày 5cm; lát lại bằng gạch bê tông giả đá 40x40cm ($S=231m^2$).

- Xây thêm 2 ram dốc.

*** Bồn cây 01, 02, 03:**

- Phá dỡ tường bồn cây cũ; Xây tường bồn cây cao 30cm, ốp tường bồn cây bằng gạch thẻ 6x24cm, đổ đất màu vào bồn cây dày 15cm.

e. Nhà làm việc:

- Phá dỡ lớp vữa láng mái cũ; Láng lại bằng vữa xi măng M75, chống thấm mái bằng Sika.

- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ; Thay mới lại bằng cửa nhôm hệ (Xing fa hoặc tương đương).

- Cạo bỏ lớp sơn tường, trần trong và ngoài nhà; Sơn lại bằng sơn gốc nước.

- Phá dỡ lớp gạch lát nền trong nhà; Lát lại bằng gạch 60x60cm.

- Phá dỡ lớp láng vữa xi măng hiên ngoài nhà; lát lại bằng gạch bê tông giả đá 40x40cm (S=302m²).

- Phá dỡ 2 cửa chớp bê tông; Xây bịt lại.

f. Nhà bảo vệ:

- Kết cấu móng sử dụng móng bê tông cốt thép đá 1x2 M250 (B20).

- Kết cấu thân bằng hệ cột, dầm, sàn bê tông cốt thép toàn khối đổ tại chỗ đá 1x2 M250 (B20). Xây tường gạch không nung VXM M75.

- Nền lát gạch; Tường trần trong và ngoài nhà sơn màu chỉ định; Cửa đi dùng cửa nhôm xingfa (hoặc tương đương) kính an toàn 6,38mm.

2. Thời hạn hoàn thành.

- Tiến độ thực hiện: Năm 2026

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Tiến độ thực hiện gói thầu: 150 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng:

- TCVN 4601:2012 Công sở cơ quan hành chính nhà nước - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng
- Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474: 1987 Thoát nước bên trong nhà và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;

+ TCVN 4085:2011 - Kết cấu gạch đá. Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu.

- TCVN 9377:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng-thi công và nghiệm thu;

+ QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng;

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan.

2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

2.1. Yêu cầu chung :

Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình .

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công xây dựng công trình kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình , người lao động , nguyên vật liệu , máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa , bồi thường bằng chính kinh phí của mình .

Cung cấp cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình .

Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng đắn nhiệm vụ của nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt .

Nhà thầu phải báo cáo chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường sạch sẽ.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình .

2.2. Giám sát thi công :

Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của nhà thầu . Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên .

Toàn bộ vật liệu , thiết bị , bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường .

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý .

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường .

Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu

Nhà thầu phải tổ chức lực lượng, bố trí máy thi công, cung ứng vật tư đảm bảo thi công theo đúng phương án và biện pháp thi công đề xuất trong HSDT.

Khi thi công phải căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thi công theo đúng hướng dẫn kỹ thuật, đúng chủng loại vật liệu, đúng hình dáng kích thước của từng cấu kiện, bộ phận công trình. Tuân thủ các quy trình quy phạm thi công hiện hành.

Công tác quản lý chất lượng, nghiệm thu và bảo hành công trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Nhà thầu phải tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Việc kiểm tra chất lượng được tiến hành bất cứ lúc nào theo yêu cầu của chủ đầu tư, hoặc theo thông báo đề nghị kiểm tra chất lượng bộ phận công trình, giai đoạn thi công của nhà thầu để chuyển tiếp giai đoạn hoặc để thanh toán giai đoạn thi công.

Việc kiểm tra thường xuyên do nhà thầu tự vấn giám sát thi công thực hiện.

Việc kiểm tra chuyển giai đoạn xây lắp hoặc hoàn thành hạng mục công trình phải có sự tham gia của chủ đầu tư, của tư vấn giám sát, của tư vấn thiết kế (nếu cần thiết).

Khi kiểm tra chất lượng thi công không đạt yêu cầu thì nhà thầu phải khắc phục cho đúng và tự chịu mọi phí tổn khắc phục.

Kết quả kiểm tra chất lượng phải được ghi vào biên bản theo mẫu quy định.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau :

- + Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.
- + Do nguyên nhân thời tiết , khí hậu.

3. Các yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư

- Toàn bộ vật tư, vật liệu, máy móc thiết bị sử dụng cho công trình đều phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng kèm theo phiếu chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, các tiêu chuẩn về phương pháp thử. Khi đưa vào sử dụng cho công trình phải được thí nghiệm kiểm tra tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn, hợp quy theo quy định hiện hành.

- Vật tư được sử dụng phải đúng chủng loại theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế được duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu trình mẫu các thông số kỹ thuật của vật tư để tư vấn giám sát phê duyệt. Mọi vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình không có sự đồng ý của tư vấn giám sát hoặc đơn vị chuyên ngành (PCCC, Điện) thì không được thanh toán.

Nhà thầu phải trình đầy đủ các chứng chỉ chất lượng này là các tài liệu bắt buộc cần thiết trong hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán và bàn giao công trình. Số lượng, chủng loại, quy cách của các chứng chỉ, chất lượng hồ sơ kỹ thuật, kết quả kiểm định kiểm tra phải phù hợp với các quy định trong các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

4. Yêu cầu về thi công, lắp đặt:

- Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng.

5. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ; về an toàn lao động; về vệ sinh môi trường:

**** Giữ gìn vệ sinh và an toàn giao thông***

- Nhà thầu phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về việc đảm bảo hệ thống an toàn giao thông, an toàn thi công trên công trường của mình. Không để xảy ra tình trạng ách tắc giao thông, sự cố, mất an toàn trong thi công.

- Phải lập biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thi công.

- Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo an ninh, an toàn lao động trong khu vực công trường. Có trách nhiệm bảo vệ công trình cho đến khi bàn giao đưa vào sử dụng.

- Việc vận chuyển cấu kiện, vật liệu phải tuân theo các quy định của địa phương, như: vận chuyển theo thời gian quy định, vệ sinh xe trước khi ra đường phố, thường xuyên vệ sinh đường

phố liên quan đến khu vực thi công.

- Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, rác thải phải được che kín, không để vương vãi ra đường.

**** Chống ồn rung động quá mức***

- Khi thi công cơ giới phải lựa chọn biện pháp thi công thích hợp với tình hình, đặc điểm, vị trí công trình.

- Phải ưu tiên chọn giải pháp thi công nào gây tiếng ồn và rung động nhỏ nhất.

**** Phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công***

- Đơn vị thi công phải lập biện pháp bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ và phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đã nêu trên công trường.

- Những khu vực công trường có chứa vật liệu dễ cháy nổ như: xăng, dầu, bình hơi hoặc thiết bị có áp lực...phải đảm bảo khoảng cách tới các khu vực dân cư theo quy định; đồng thời phải bố trí và bảo quản thiết bị, dụng cụ, phương tiện PCCC.

*** Yêu cầu về kỹ thuật an toàn lao động trong thi công:**

- An toàn về điện;
- An toàn về cháy nổ và có đầy đủ phương tiện chữa cháy;
- An toàn chống sét;
- Vệ sinh mặt bằng, thoát nước;
- Thông hơi, chiếu sáng, chống ô nhiễm độc hại;
- An toàn cho giao thông đi lại, rào chắn các khu vực nguy hiểm;
- An toàn lao động trong công tác xây lắp;
- An toàn cho các bộ phận chuyển động, vùng bị ảnh hưởng của các mảnh vụn văng ra trong quá trình thi công hoặc gia công cơ khí, vùng ảnh hưởng của các bộ phận dẫn điện, các nguồn hồ quang điện.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Nhà thầu phải chủ động trong việc huy động, nhân lực, máy móc, thiết bị phục vụ thi công để công trình đảm bảo thi công đúng tiến độ. Máy móc, thiết bị thi công phải trong tình trạng hoạt động tốt, phù hợp với điều kiện thi công và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chất lượng công trình.

Trước khi thi công, nhà thầu phải đệ trình cho GSKT đầy đủ chi tiết về chương trình, kế hoạch thi công, bao gồm cả số lượng, chủng loại thiết bị sẽ sử dụng.

Giám sát thi công có quyền quyết định bỏ hay thay thế những thiết bị hoặc bộ phận thợ nào mà GSTC cho là không phù hợp với công việc thi công.

Nhà thầu phải đề xuất biện pháp huy động nhân lực phục vụ thi công có tính phù hợp giữa huy động nhân lực và tiến độ thi công.

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức thi công tổng thể của gói thầu và biện pháp tổ chức thi công chi tiết cho từng hạng mục, từng công việc xây lắp;

*** Yêu cầu chung phải đảm bảo:**

- Không gây ô nhiễm quá giới hạn cho phép tới môi trường xung quanh.
- Không gây nguy hiểm cho dân cư xung quanh.
- Không gây lún, sụt, nứt, đổ nhà cửa, công trình và hệ thống hạ tầng kỹ thuật ở xung quanh.
- Không cản trở giao thông do vi phạm lòng đường, vỉa hè.
- Không để xảy ra sự cố cháy nổ.

*** Thiết kế tổng mặt bằng thi công phải thể hiện đầy đủ, rõ ràng:**

- Các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy.
- Vị trí các công trình thi công, các công trình phục vụ thi công, kho bãi, đường xá, khu làm việc, khu nhà ở.....

- Khu vực sắp xếp nguyên vật liệu, cấu kiện.
- Khu vực gom vật liệu phế thải, đất đá dư thừa.
- Tuyến đường đi lại, vận chuyển, hệ thống điện nước phục vụ thi công và sinh hoạt.

- Hệ thống thoát nước mưa, nước thải trên công trường và biện pháp xử lý đưa vào hệ thống cống công cộng.

** Thực hiện việc che chắn và biển báo:*

- Công trường chỉ được mở sau khi đã thực hiện các quy định an toàn về biển báo, rào chắn, bao che.

- Ở những nơi không an toàn và những nơi cần thiết phải có biển báo tín hiệu. Các biển này phải đặt ở những nơi dễ nhận biết để mọi người thực hiện.

- Bao quanh những khu vực nguy hiểm phải có hàng rào bao quanh cao $\geq 2m$.

- Bố trí đủ cổng ra vào, nếu thấy cần thiết có thể bố trí các trạm gác để cảnh giới đảm bảo cho người và phương tiện qua lại an toàn.

- Biện pháp thi công lập phải phù hợp với quy mô công trình, áp dụng phương pháp thi công tiên tiến, nhằm đảm bảo chất lượng, tiết kiệm thời gian và hạ giá thành công trình.

9. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

- Công tác quản lý chất lượng, nghiệm thu và bảo hành công trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

** Yêu cầu về Hệ thống kiểm tra giám sát quản lý chất lượng thi công của Nhà thầu xây lắp:*

- Lập hệ thống QLCL phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình; trong đó quy định trách nhiệm từng cá nhân, bộ phận thi công trong việc quản lý chất lượng công trình.

- Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư thiết bị công trình trước khi đưa vào xây dựng - lắp đặt theo yêu cầu của thiết kế.

- Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.

- Lập và ghi nhật ký thi công theo quy định.

- Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trình.

- Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng hoàn thành.

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; lập phiếu yêu cầu Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

- Nhà thầu thi công xây dựng phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc do mình đảm nhận.

10. Yêu cầu khác

- Nhà thầu phải tuyệt đối tuân thủ trình tự thi công, nghiệm thu và ý kiến chỉ đạo của tư vấn giám sát và chủ đầu tư trừ trường hợp ý kiến đó trái với quy định của pháp luật.

- Mọi kiến nghị, yêu cầu của nhà thầu đối với chủ đầu tư, đều phải thể hiện bằng văn bản và được lưu chữ theo quy định.

- Các quyết định chỉ đạo của chủ đầu tư hoặc người được uỷ quyền giải quyết các yêu cầu của nhà thầu cũng thể hiện bằng văn bản.

- Chỉ có chủ đầu tư hoặc người được uỷ quyền (bằng văn bản) mới có quyền đưa ra các chỉ thị, quyết định cho nhà thầu.

IV. Các bản vẽ

Chi tiết tại Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công kèm theo E-HSMT.